

UBND HUYỆN CỬ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 48 /GDĐT-YT

V/v triển khai cập nhật “Hướng
dẫn quy trình xử lý F0 tại cộng
đồng” của Sở Y tế Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Củ Chi, ngày 7 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường MN, TH và THCS;
- Hiệu trưởng Trường TH-THCS Tân Trung;
- Chủ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập;
- Hiệu trưởng đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Công văn số 1886/UBND-YT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc triển khai cập nhật “Hướng dẫn quy trình xử lý F0 tại cộng đồng” của Sở Y tế Thành phố.

Nhằm triển đảm bảo và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các trường học trên địa bàn huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trường học, Chủ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, Hiệu trưởng đơn vị trực thuộc chủ động nghiên cứu kỹ nội dung Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Sở Y tế Thành phố về việc “Hướng dẫn quy trình xử lý F0 tại cộng đồng” để tổ chức thực hiện.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị Thủ trưởng các đơn vị, Chủ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập nghiêm túc triển khai thực hiện.

(Đính kèm Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Sở Y tế Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NBLĩnh.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Toàn



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2022

Số: 1474/SYT-NVY
V/v cập nhật hướng dẫn quy trình
xử lý F0 tại cộng đồng

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo phòng chống dịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố;
- Trung tâm y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, Sở Y tế ban hành văn bản số 7963/SYT-NVY về Hướng dẫn tạm thời quy trình xử lý F0 tại cộng đồng.

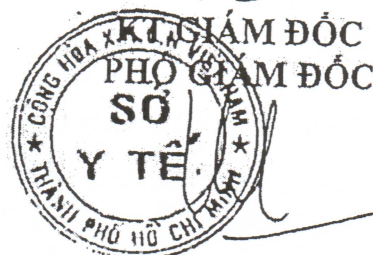
Căn cứ Công văn số 11042/BYT-DP ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19; Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19; Công văn số 762/BYT-DP ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Y tế về cách ly đối với ca bệnh COVID-19 và các trường hợp tiếp xúc gần, Sở Y tế cập nhật hướng dẫn tạm thời phát hiện và xử lý người nhiễm COVID-19 (F0) tại cộng đồng. Theo đó, Sở Y tế cập nhật lại định nghĩa ca bệnh xác định (F0), điều chỉnh thời gian cách ly tại nhà của F0, điều chỉnh thời gian cách ly tại nhà của F1...

Sở Y tế đề nghị Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức triển khai thực hiện nhằm chủ động hơn trong hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị thực hiện; theo dõi, hỗ trợ việc triển khai quy trình tại các địa phương; ghi nhận khó khăn vướng mắc và tham mưu Sở Y tế điều chỉnh quy trình nếu cần thiết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Đ/c Bí thư Thành ủy;
 - Đ/c CT UBND TP;
 - UBND TP;
 - Ban Chỉ đạo PCD Thành phố;
 - Các sở, ban, ngành;
 - Ban Giám đốc Sở Y tế;
 - Lưu VT, NVY
- (Đính kèm quy trình)



Nguyễn Hữu Hưng



QUY TRÌNH PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ F0 TẠI CỘNG ĐỒNG

(Kèm theo) Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 04 tháng 03 năm 2022 của Sở Y tế

1. Ca bệnh xác định (F0) là một trong các trường hợp sau:

(1) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (RT-PCR).

(2) Đối với các trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2, được xác định là ca bệnh xác định (F0) kèm 01 trong các điều kiện sau:

- Có tiếp xúc gần với F0 (F1).

- Có ít nhất 02 trong số các triệu chứng sau: sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp) và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

- Có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 02 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1)..

Lưu ý:

- **Sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên với vi rút SARS-CoV-2:** phải thuộc danh mục được Bộ Y tế cấp phép. Xét nghiệm nhanh kháng nguyên do nhân viên y tế thực hiện hoặc người nghi nhiễm thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

- **Người tiếp xúc gần (F1) là một trong số các trường hợp sau:**

+ Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

+ Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với F0 khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

+ Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

+ Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị F0 khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

Thời kỳ lây truyền của F0 được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với F0 không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT ≥ 30 .

- **Người có yếu tố dịch tễ:**

+ Người sống cùng hộ gia đình nhưng không tiếp xúc gần với F0 đang trong thời kỳ lây truyền (không bao gồm F1).



+ Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

2. Phát hiện và xử lý F0 tại cộng đồng

Bước 1. Phát hiện ca bệnh F0

Trạm y tế phường, xã, thị trấn (cấp xã) chịu trách nhiệm tiếp nhận danh sách người F0 trên địa bàn từ nhiều nguồn khác nhau. Trong trường hợp chưa đủ chứng cứ để xác định là F0, Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động thực hiện lại xét nghiệm cho người bệnh bằng test nhanh do Bộ Y tế cấp phép (nhân viên y tế trực tiếp thực hiện hoặc yêu cầu người bệnh thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa).

Bước 2. Chăm sóc, quản lý F0

Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động đánh giá tình trạng sức khỏe của F0:

- Nếu F0 có dấu hiệu suy hô hấp (thở nhanh hoặc khó thở hoặc SpO_2 dưới 96%) thì gọi Tổ phản ứng nhanh cấp xã, cấp huyện để được hỗ trợ xử trí cấp cứu và chuyển người bệnh đến bệnh viện gần nhất.

- Nếu F0 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ thì cho cách ly điều trị tại nhà (nếu đủ điều kiện) và cấp phát thuốc điều trị COVID-19 theo “Hướng dẫn gói chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0” do Sở Y tế ban hành và phác đồ điều trị của Bộ Y tế.

- Nếu F0 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ nhưng không đủ điều kiện cách ly tại nhà: chuyển đến cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 (cơ sở cách ly của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất; cơ sở cách ly có thu phí, cơ sở cách ly tập trung của địa phương) tùy theo tình trạng, mức độ bệnh và nguyện vọng của F0 hay gia đình.

Bước 3. Điều tra dịch tễ, xác định F1 trong cùng hộ gia đình

Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động điều tra dịch tễ, tiền sử tiêm vắc xin phòng COVID-19 của tất cả người sống cùng nhà; lập danh sách người thuộc nhóm nguy cơ (người có bệnh nền, người trên 50 tuổi, phụ nữ có thai, người trên 18 tuổi chưa tiêm đủ vắc xin phòng COVID-19).

Xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho tất cả các thành viên sống cùng nhà với F0.

- Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính: được xác định là F0 và chăm sóc, quản lý như trên.

- Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên âm tính:

+ Nếu thành viên trong hộ gia đình là F1: thực hiện cách ly y tế tại nhà theo quy định của Bộ Y tế:

▪ Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày hoặc đã khỏi bệnh trong vòng 3 tháng: cách ly y tế 05 ngày và tự theo dõi sức khỏe trong 05 ngày tiếp theo. Thực hiện xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên ít nhất 02 lần (lần 1 khi bắt đầu thực hiện cách ly, lần 2 vào ngày thứ 5) và ngay khi có triệu chứng.

▪ Đối với người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (kể cả người hỗ trợ chăm sóc trong trường hợp người cách ly là trẻ em hoặc người không tự chăm sóc cá nhân): cách ly y tế 07 ngày và tự theo dõi sức khỏe trong 03 ngày tiếp theo. Thực hiện xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên ít nhất 02 lần (lần 1 khi bắt đầu thực hiện cách ly, lần 2 vào ngày thứ 7) và ngay khi có triệu chứng.

Lưu ý: các F1 không được tiếp xúc nhau và tiếp xúc người khác trong suốt thời gian cách ly

+ Nếu thành viên trong hộ gia đình không phải là F1: hướng dẫn tự theo dõi sức khỏe trong vòng 10 ngày; tổ chức tiêm chủng ngay cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng ngừa COVID-19 theo lứa tuổi; đặc biệt cần theo dõi sát những người thuộc nhóm nguy cơ.

Hướng dẫn tất cả thành viên hộ gia đình theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm triệu chứng để báo ngay Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động để xét nghiệm nhanh kháng nguyên.

Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm ban hành Quyết định áp dụng biện pháp cách ly y tế và cấp giấy xác nhận đã hoàn thành cách ly y tế đối với người được cách ly; tăng cường kiểm tra giám sát sự tuân thủ cách ly y tế của các trường hợp F1.

Bước 4. Điều tra dịch tễ, xác định các hộ gia đình có nguy cơ lây lan dịch bệnh

Chỉ thực hiện bước 4 khi xuất hiện F0 ở ít nhất 02 hộ liền kề hoặc 02 hộ có giao lưu tiếp xúc trong 03 ngày.

- Xác định các hộ gia đình liền kề với hộ gia đình có F0 để điều tra dịch tễ, điều tra tiền sử tiêm vắc xin phòng COVID-19, lập danh sách người thuộc nhóm nguy cơ, thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho tất cả người thuộc nhóm nguy cơ để tầm soát.

+ Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính: được xác định là F0; cấp ngay thuốc kháng vi rút, hướng dẫn F0 sử dụng ngay và chăm sóc, quản lý theo hướng dẫn chẩn đoán điều trị của Bộ Y tế.

+ Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên âm tính: hướng dẫn tự theo dõi sức khỏe; tổ chức tiêm chủng ngay cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng ngừa COVID-19 theo lứa tuổi.

Một số lưu ý khi triển khai bước 4:

- Phạm vi điều tra dịch tễ có thể điều chỉnh tùy vào tình hình thực tiễn.
- Trạm y tế cấp xã tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp xã quyết định điều chỉnh phạm vi điều tra dịch tễ; trực tiếp chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động, thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện. Sau khi lập danh sách người thuộc nhóm nguy cơ, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp xã phải triển khai hoạt động chăm sóc, quản lý theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 485/UBND-VX ngày 18/02/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về Chiến dịch bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ năm 2022.



- Trung tâm y tế tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện quyết định điều chỉnh phạm vi điều tra dịch tễ nếu liên quan từ 02 phường, xã, thị trấn trở lên.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố kiểm tra, giám sát việc quản lý ổ dịch và điều chỉnh phạm vi điều tra dịch tễ nếu liên quan từ 02 quận, huyện trở lên. Cử đội đặc nhiệm kiểm dịch xuống địa phương khi số ca bệnh tăng đột biến hoặc địa phương cần hỗ trợ./.

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2022

Số: 1177/SYT-NVY
V/v cập nhật hướng dẫn quy trình
xử lý F0 tại cộng đồng

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo phòng chống dịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố;
- Trung tâm y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, Sở Y tế ban hành văn bản số 7963/SYT-NVY về Hướng dẫn tạm thời quy trình xử lý F0 tại cộng đồng.

Căn cứ Công văn số 11042/BYT-DP ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19; Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19; Công văn số 762/BYT-DP ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Y tế về cách ly đối với ca bệnh COVID-19 và các trường hợp tiếp xúc gần, Sở Y tế cập nhật hướng dẫn tạm thời phát hiện và xử lý người nhiễm COVID-19 (F0) tại cộng đồng. Theo đó, Sở Y tế cập nhật lại định nghĩa ca bệnh xác định (F0), điều chỉnh thời gian cách ly tại nhà của F0, điều chỉnh thời gian cách ly tại nhà của F1...

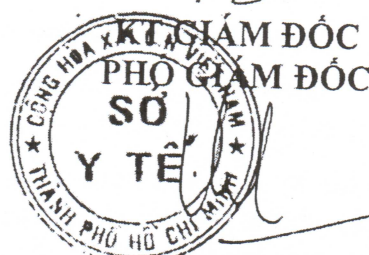
Sở Y tế đề nghị Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức triển khai thực hiện nhằm chủ động hơn trong hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị thực hiện; theo dõi, hỗ trợ việc triển khai quy trình tại các địa phương; ghi nhận khó khăn vướng mắc và tham mưu Sở Y tế điều chỉnh quy trình nếu cần thiết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Đ/c CT UBND TP;
- UBND TP;
- Ban Chỉ đạo PCD Thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Lưu VT, NVY

(Đính kèm quy trình)



Nguyễn Hữu Hưng



TRÌNH PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ F0 TẠI CỘNG ĐỒNG

(Kèm theo Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 04 tháng 03 năm 2022 của Sở Y tế)

1. Ca bệnh xác định (F0) là một trong các trường hợp sau:

(1) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (RT-PCR).

(2) Đối với các trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2, được xác định là ca bệnh xác định (F0) kèm 01 trong các điều kiện sau:

- Có tiếp xúc gần với F0 (F1).
- Có ít nhất 02 trong số các triệu chứng sau: sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp) và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).
- Có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 02 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

Lưu ý:

- **Sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên với vi rút SARS-CoV-2:** phải thuộc danh mục được Bộ Y tế cấp phép. Xét nghiệm nhanh kháng nguyên do nhân viên y tế thực hiện hoặc người nghi nhiễm thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

- Người tiếp xúc gần (F1) là một trong số các trường hợp sau:

+ Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

+ Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với F0 khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

+ Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

+ Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị F0 khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

Thời kỳ lây truyền của F0 được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với F0 không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT ≥ 30 .

- Người có yếu tố dịch tễ:

+ Người sống cùng hộ gia đình nhưng không tiếp xúc gần với F0 đang trong thời kỳ lây truyền (không bao gồm F1).



- + Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

2. Phát hiện và xử lý F0 tại cộng đồng

Bước 1. Phát hiện ca bệnh F0

Trạm y tế phường, xã, thị trấn (cấp xã) chịu trách nhiệm tiếp nhận danh sách người F0 trên địa bàn từ nhiều nguồn khác nhau. Trong trường hợp chưa đủ chứng cứ để xác định là F0, Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động thực hiện lại xét nghiệm cho người bệnh bằng test nhanh do Bộ Y tế cấp phép (nhân viên y tế trực tiếp thực hiện hoặc yêu cầu người bệnh thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa).

Bước 2. Chăm sóc, quản lý F0

Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động đánh giá tình trạng sức khỏe của F0:

- Nếu F0 có dấu hiệu suy hô hấp (thở nhanh hoặc khó thở hoặc SpO_2 dưới 96%) thì gọi Tổ phản ứng nhanh cấp xã, cấp huyện để được hỗ trợ xử trí cấp cứu và chuyển người bệnh đến bệnh viện gần nhất.
- Nếu F0 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ thì cho cách ly điều trị tại nhà (nếu đủ điều kiện) và cấp phát thuốc điều trị COVID-19 theo “Hướng dẫn gói chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0” do Sở Y tế ban hành và phác đồ điều trị của Bộ Y tế.
- Nếu F0 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ nhưng không đủ điều kiện cách ly tại nhà: chuyển đến cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 (cơ sở cách ly của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất; cơ sở cách ly có thu phí, cơ sở cách ly tập trung của địa phương) tùy theo tình trạng, mức độ bệnh và nguyện vọng của F0 hay gia đình.

Bước 3. Điều tra dịch tễ, xác định F1 trong cùng hộ gia đình

Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động điều tra dịch tễ, tiền sử tiêm vắc xin phòng COVID-19 của tất cả người sống cùng nhà; lập danh sách người thuộc nhóm nguy cơ (người có bệnh nền, người trên 50 tuổi, phụ nữ có thai, người trên 18 tuổi chưa tiêm đủ vắc xin phòng COVID-19).

Xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho tất cả các thành viên sống cùng nhà với F0.

- Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính: được xác định là F0 và chăm sóc, quản lý như trên.
- Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên âm tính:

+ Nếu thành viên trong hộ gia đình là F1: thực hiện cách ly y tế tại nhà theo quy định của Bộ Y tế.

▪ Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày hoặc đã khỏi bệnh trong vòng 3 tháng: cách ly y tế 05 ngày và tự theo dõi sức khỏe trong 05 ngày tiếp theo. Thực hiện xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên ít nhất 02 lần (lần 1 khi bắt đầu thực hiện cách ly, lần 2 vào ngày thứ 5) và ngay khi có triệu chứng.

▪ Đối với người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (kể cả người hỗ trợ chăm sóc trong trường hợp người cách ly là trẻ em hoặc người không tự chăm sóc cá nhân): cách ly y tế 07 ngày và tự theo dõi sức khỏe trong 03 ngày tiếp theo. Thực hiện xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên ít nhất 02 lần (lần 1 khi bắt đầu thực hiện cách ly, lần 2 vào ngày thứ 7) và ngay khi có triệu chứng.

Lưu ý: các F1 không được tiếp xúc nhau và tiếp xúc người khác trong suốt thời gian cách ly

+ Nếu thành viên trong hộ gia đình không phải là F1: hướng dẫn tự theo dõi sức khỏe trong vòng 10 ngày; tổ chức tiêm chủng ngay cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng ngừa COVID-19 theo lứa tuổi; đặc biệt cần theo dõi sát những người thuộc nhóm nguy cơ.

Hướng dẫn tất cả thành viên hộ gia đình theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm triệu chứng để báo ngay Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế lưu động để xét nghiệm nhanh kháng nguyên.

Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm ban hành Quyết định áp dụng biện pháp cách ly y tế và cấp giấy xác nhận đã hoàn thành cách ly y tế đối với người được cách ly; tăng cường kiểm tra giám sát sự tuân thủ cách ly y tế của các trường hợp F1.

Bước 4. Điều tra dịch tễ, xác định các hộ gia đình có nguy cơ lây lan dịch bệnh

Chỉ thực hiện bước 4 khi xuất hiện F0 ở ít nhất 02 hộ liên kề hoặc 02 hộ có giao lưu tiếp xúc trong 03 ngày.

- Xác định các hộ gia đình liên kề với hộ gia đình có F0 để điều tra dịch tễ, điều tra tiền sử tiêm vắc xin phòng COVID-19, lập danh sách người thuộc nhóm nguy cơ, thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho tất cả người thuộc nhóm nguy cơ để tầm soát.

+ Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính: được xác định là F0; cấp ngay thuốc kháng vi rút, hướng dẫn F0 sử dụng ngay và chăm sóc, quản lý theo hướng dẫn chẩn đoán điều trị của Bộ Y tế.

+ Trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên âm tính: hướng dẫn tự theo dõi sức khỏe; tổ chức tiêm chủng ngay cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng ngừa COVID-19 theo lứa tuổi.

Một số lưu ý khi triển khai bước 4:

- Phạm vi điều tra dịch tễ có thể điều chỉnh tùy vào tình hình thực tiễn.

- Trạm y tế cấp xã tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp xã quyết định điều chỉnh phạm vi điều tra dịch tễ; trực tiếp chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động, thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện. Sau khi lập danh sách người thuộc nhóm nguy cơ, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp xã phải triển khai hoạt động chăm sóc, quản lý theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 485/UBND-VX ngày 18/02/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về Chiến dịch bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ năm 2022.



- Trung tâm y tế tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện quyết định điều chỉnh phạm vi điều tra dịch tễ nếu liên quan từ 02 phường, xã, thị trấn trở lên.
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố kiểm tra, giám sát việc quản lý ổ dịch và điều chỉnh phạm vi điều tra dịch tễ nếu liên quan từ 02 quận, huyện trở lên. Cử đội đặc nhiệm kiểm dịch xuống địa phương khi số ca bệnh tăng đột biến hoặc địa phương cần hỗ trợ./.

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

